

Số: 1578 /BC-STC

An Giang, ngày 14 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính của Sở Tài chính
năm 2019

Căn cứ Công văn số 68/SNV-CCHC ngày 12/01/2017 của Sở Nội vụ tỉnh An Giang về triển khai thực hiện nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch và tổng hợp báo cáo cải cách hành chính;

Căn cứ Công văn số 1780/SNV-CCHC ngày 21/10/2019 của Sở Nội vụ tỉnh An Giang về việc rà soát, đẩy nhanh thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 84/KH-STC ngày 24/01/2019 của Sở Tài chính về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019;

Sở Tài chính báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 như sau:

I- CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TUYÊN TRUYỀN, KIỂM TRA

1. Triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính:

Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính số 84/KH-STC ngày 24/01/2019 thực hiện theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/2/2016 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 844/KH-UBND ngày 29/12/2018 của UBND tỉnh về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2019; Trong đó xác định cụ thể các nhiệm vụ trọng tâm trên 06 nội dung cải cách hành chính về cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính, Sở Tài chính đã nghiêm túc thực hiện, phân công cụ thể đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và quy định rõ thời gian báo cáo kết quả hàng quý, năm.

2. Về công tác chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính:

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của cơ quan, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ số năng lực cạnh tranh chung của tỉnh; trong năm 2019, Ban Giám đốc đã phân công phụ trách và chịu trách nhiệm trong công tác cải cách hành chính tại đơn vị; Đồng thời chỉ đạo các Phòng, Trung tâm thuộc Sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong cải cách hành chính một cách nghiêm túc, toàn diện, sát thực tế và đạt hiệu quả. Duy trì các cuộc họp giao ban hàng tuần giữa Ban Giám đốc Sở với Trưởng, Phó các Phòng, ban Giám đốc Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ Tài chính; Nhằm kịp thời đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các Phòng, đơn vị trực thuộc gắn nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị, công khai minh bạch các hoạt

động công vụ, công khai các chuẩn mực, các quy định hành chính của cơ quan.

Ngoài ra, còn thực hiện xây dựng kế hoạch phổ biến các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính tại các buổi phổ biến giải pháp pháp luật của cơ quan với mục đích nâng cao ý thức chấp hành luật của cán bộ, công chức, viên chức và nội dung, hình thức phổ biến sát với thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm. Cụ thể:

- Triển khai và chỉ đạo thực hiện đúng quy định Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 về việc ban hành quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Triển khai và chỉ đạo thực hiện đúng quy định theo Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 của UBND tỉnh.

- Gắn việc thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính vào thi đua khen thưởng tại cơ quan hàng năm.

3 Công tác tuyên truyền cải cách hành chính:

- Thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính của cơ quan tại Kế hoạch số 116/KH-STC ngày 28/2/2019, lãnh đạo cơ quan thường xuyên quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng CBCC, VC kết hợp công tác cải cách hành chính với học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để CBCC, VC luôn rèn luyện phẩm chất, thay đổi lề lối làm việc chuyên nghiệp, giản dị và gần gũi nhân dân đã tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động, đồng thời trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, thường xuyên của các chi bộ, các tổ chức đoàn thể và thể hiện ý thức tự giác học tập, rèn luyện về đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan.

Việc triển khai công tác tuyên truyền công tác cải cách hành chính được thực hiện lồng ghép với Kế hoạch số 149/KH-STC ngày 12/02/2019 về phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan năm 2019. Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua hình thức Hội nghị triển khai phổ biến pháp luật cho toàn thể CBCC,VC trong cơ quan được tổ chức theo định kỳ hàng quý. Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính các văn bản của nhà nước chỉ đạo về công tác cải cách hành chính giải quyết TTHC, kiểm soát thủ tục hành chính nhằm để phổ biến, tuyên truyền cho toàn thể CBCC, VC trong cơ quan được biết và thực hiện các chỉ đạo theo đúng quy định trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan.

4. Kiểm tra cải cách hành chính:

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính của cơ quan năm 2019 số 118/KH-STC ngày 28/2/2019 trên cơ sở bám sát Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh An Giang. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách hành chính của cơ quan đã nâng cao được ý thức trách nhiệm và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan cũng như khắc phục hạn chế trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính trong thời gian tới.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Cải cách thể chế:

a) Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

- Trong năm 2019, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 07 Quyết định quy phạm pháp luật, cụ thể:
 - + Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang;
 - + Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 06/3/2019 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang;
 - + Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 11/7/2019 của UBND tỉnh quy định tài sản có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang;
 - + Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 11/7/2019 của UBND tỉnh Ban hành Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang;
 - + Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định được ban hành kèm theo Quyết định số 66/2016/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh;
 - + Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh;
 - + Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh;
 - + Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh ban hành danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang.
- Đang gửi Sở Tư pháp thẩm định: 03 dự thảo Quyết định, 01 dự thảo Nghị quyết
 - + Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt và giá dịch vụ xử lý nước thải (nước ri rác) tại Khu liên hợp xử lý rác Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
 - + Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang;
 - + Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang (*thay thế Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 01/7/2015 của UBND tỉnh*);
 - + Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đang xây dựng 03 dự thảo Quyết định:

+ Dự thảo Quyết định quy định giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 18/8/2015 của UBND tỉnh ban hành giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh An Giang);

+ Dự thảo Quyết định Quy định Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Quyết định số 60/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh quy định Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh An Giang);

+ Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 06/3/2019 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang);

b) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quản lý được giao, Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch số 150/KH-STC ngày 12/02/2019 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 và Kế hoạch số 41/KH-STC ngày 14/01/2019 về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2019. Trên cơ sở đó, bộ phận Pháp chế cơ quan phối hợp với các Phòng, Trung tâm thuộc Sở thường xuyên kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật nhằm cập nhật kịp thời các quy định của nhà nước để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đảm bảo đúng quy định; kịp thời phát hiện những vướng mắc, hạn chế trong thi hành pháp luật và những hạn chế, bất cập của các văn bản thuộc phạm vi lĩnh vực ngành quản lý.

- Từ đầu năm 2019 đến nay, đã thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện tại Báo cáo số 1043/BC-STC ngày 29/7/2019; rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018. Đồng thời, đã có Công văn số 1135/STC-TTr ngày 16/5/2019 gửi Sở Tư pháp xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

a) Thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa và công bố TTHC thẩm quyền giải quyết của cơ quan:

Trên cơ sở Kế hoạch số 119/KH-STC ngày 28/02/2019 về Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019, Sở Tài chính đã thường xuyên rà soát, cập nhật, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở. Trong năm 2019, Sở Tài chính đã thực hiện báo cáo số 1185/BC-STC ngày 30/8/2019 về kết quả thực hiện rà soát, đánh giá mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết năm 2019 của Sở Tài chính. Đồng thời, đã thực hiện rà soát, cập nhật và trình UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 và Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài chính nhằm thực hiện chuẩn hóa theo quy định.

- Hiện nay Sở Tài chính đang thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa cho 53 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở theo các Quyết định: Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016; Quyết định số 3690/QĐ-UBND ngày

12/12/2017; Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 03/4/2018; Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/5/2018; Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 06/9/2018; Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 09/11/2018; Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 04/9/2019; Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang.

Trong tổng số 53 TTHC có 51 thủ tục được thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công; 02 TTHC được thực hiện tiếp nhận tại Sở Tài chính. Sở Tài chính đang tiếp tục rà soát, cập nhật các thủ tục mới ban hành, điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ để thực hiện chuẩn hóa theo các Quyết định của Bộ Tài chính.

- Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính trong năm 2019 (tính đến ngày 07/11/2019) là 514 hồ sơ trong đó có 414 hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến và được trả kết quả đầy đủ, kịp thời theo đúng thời gian quy trình thủ tục đã xây dựng, không phát sinh hồ sơ quá hạn và hồ sơ tồn đọng quá hạn chưa xử lý.

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 28/6/2016 của UBND tỉnh về thực hiện việc giám sát và công bố kết quả giải quyết thủ tục hành chính, hồ sơ liên quan trực tiếp doanh nghiệp, nhà đầu tư. Trong năm 2019 (tính đến hết tháng 10/2019) đã giải quyết 383 hồ sơ thủ tục hành chính và 23 văn bản cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

b) Nhập, đăng tải công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan vào cơ sở dữ liệu quốc gia và trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Sở Tài chính:

Căn cứ Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 02/10/2019; Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Sở Tài chính đã thực hiện cập nhật, đăng tải công khai 53 TTHC thuộc thẩm quyền của Sở trên Cổng Thông tin điện tử của cơ quan tại địa chỉ: <http://sotaichinh.angiang.gov.vn>; công khai bản tin điện tử tại cơ quan và phần mềm một cửa VNPT-IGate. Niêm yết bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

c) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến thủ tục hành chính:

Đồng thời, tiếp tục tăng cường việc thực hiện về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính. Đến thời điểm báo cáo cơ quan đã nhận được 06 đơn gồm 01 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo và 03 đơn phản ánh, kiến nghị nhưng đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính nên đã được chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Đồng thời, Sở không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

3. Công tác cải cách tổ chức bộ máy:

a) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy Sở Tài chính và đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW của Trung ương, Chương trình hành động số 19-CTr/TU về đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, Sở Tài chính đã ban hành Đề án số 600/ĐA-STC ngày 15/5/2019 về tinh gọn tổ chức bộ máy Sở Tài chính đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 27/6/2019. Trên cơ sở đó, Sở Tài chính đã tiến hành sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài chính phù hợp với Đề án đã được phê duyệt gửi Sở Tư pháp thẩm định và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 53/3019/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Bên cạnh đó, Sở Tài chính đã ban hành Đề án số 103/ĐA-STC ngày 25/01/2019 về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” theo Nghị quyết số 19-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XII.

b) Thực hiện phân cấp quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ:

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ, Sở Tài chính đã ban hành Quyết định số 1963/QĐ-STC ngày 28/12/2018 và Quyết định số 1426/QĐ-STC ngày 18/10/2019. Theo đó, sẽ triển khai thanh tra gồm 04 cuộc thanh tra chuyên ngành và 01 cuộc thanh tra hành chính). Đến nay, đã thực hiện thanh tra tại 03 đơn vị là Sở Tư pháp, Trung tâm Y tế huyện Châu Đốc và Trung tâm Y tế huyện Châu Phú.

- Thực hiện Thông tư số 03/TT-TTCTP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: định kỳ thực hiện chế độ báo cáo tháng, quý đúng thời gian quy định.

c) Tình hình biên chế năm 2019:

- Công tác rà soát, bố trí công chức, viên chức: trong năm 2019 đã thực hiện đăng ký nhu cầu tuyển dụng thêm 04 công chức trong chỉ tiêu biên chế được giao để bố trí vào các vị trí việc làm hiện đang thiếu; Đồng thời giải quyết chế độ, chính sách cho 01 đối tượng nghỉ việc theo nguyện vọng và 04 đối tượng nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định nhà nước.

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức đến thời điểm báo cáo là 82 người, bao gồm: Biên chế công chức: 54 người; biên chế viên chức: 17 người; 05 Hợp đồng chuyên môn và 06 Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP).

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan:

Thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác của đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan: từ đầu năm 2019 đến nay, đã cử 36 lượt công chức, viên chức đi tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, kiến thức, năng lực lãnh đạo quản lý...

Ngoài ra, đã tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về hướng dẫn công tác xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm ngân sách 2018 cho gần 1500 công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong tỉnh để cập nhật kịp thời các chế độ, chính sách của nhà nước về lĩnh vực tài chính, ngân sách, quản lý tài sản nhà nước để tổ chức thực hiện đúng quy định, góp phần vào việc thực hiện tốt công tác cải cách hành chính tại Sở Tài chính nói riêng và trong tỉnh nói chung đạt hiệu quả.

5. Cải cách tài chính công:

a) Tình hình triển khai thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; Thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ:

- Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 75/BC-UBND ngày 22/02/2019 của UBND tỉnh về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2018 và báo cáo số 76/BC-UBND ngày 22/02/2019 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh An Giang năm 2018. báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ theo quy định.

- Ngoài ra, Sở Tài chính đã có Báo cáo số 184/BC-STC ngày 22/02/2019 trình UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

b) Về tham mưu ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên các lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh:

Trong năm 2019, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh và HĐND tỉnh ban hành 05 văn bản quy phạm pháp luật tại kỳ họp HĐND tỉnh lần thứ 11 khóa IX, gồm:

- Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND tỉnh;

- Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2019-2020 trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 62/2010/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của UBND tỉnh;

- Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh;

c) Cải cách tiền lương và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình cải cách tiền lương của Chính phủ:

- Sở Tài chính đã có Công văn số 1607/STC-NS ngày 03/7/2019 về việc thực hiện mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP của Chính Phủ, trong đó hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc cải cách tiền lương năm 2019 theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP.

- Căn cứ Thông tư số 46/2019/TT-BTC ngày 23/7/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 44/2019/NĐ-CP ngày 20/5/2019 của Chính phủ, Sở Tài chính có Công văn số 1905/STC-NS ngày 8/8/2019 về việc báo cáo nhu cầu và nguồn thực hiện mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP của Chính Phủ, gửi các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đề nghị các đơn vị xác định nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 của đơn vị gửi Sở Tài chính để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính. Trên cơ sở nhu cầu các huyện, thị xã, thành phố, Sở Tài chính đang tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính.

- Tình hình thực hiện công tác quản lý tài chính – ngân sách 10 tháng đầu năm gồm thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn 10 tháng đầu năm là 6.169 tỷ đồng, đạt 101,47% so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, đạt 118,58% so với cùng kỳ năm trước; Chi ngân sách địa phương là 10.278 tỷ đồng, đạt 76,38% so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, đạt 102,95% so với cùng kỳ năm trước.

6. Hiện đại hóa hành chính:

a) Tình hình triển khai và kết quả ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan:

Sở Tài chính đã ban hành Kế hoạch số 132/KH-STC ngày 30/01/2019 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019, đến nay các nội dung thực hiện cơ bản đã hoàn thành đúng tiến độ như: phối hợp triển khai tập huấn phần mềm Quản lý văn bản và chỉ

đạo điều hành VNPT-ioffice; 100% CBCC, VC được cấp tài khoản thư điện tử của tỉnh và thường xuyên sử dụng; lãnh đạo Sở và kế toán được cấp chứng thư số và triển khai sử dụng hiệu quả trong giao dịch trực tuyến với KBNN; mục công khai ngân sách trên Cổng Thông tin điện tử cập nhật kịp thời thông tin, số liệu; thiết kế trang thông tin điện tử trên mạng xã hội để tuyên truyền phục vụ công việc của Sở và tăng cường giao tiếp với nhân dân; hoàn thành việc ký hợp đồng duy trì kênh truyền ngành Tài chính sau khi Bộ Tài chính chuyển giao địa phương thực hiện; trang bị phần mềm phòng diệt virus có bản quyền cho tất cả máy tính tại Sở.

b) Thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hồ sơ xử lý trực tuyến đạt với tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt mức độ 3 (40%), mức độ 4 (30%) trở lên trên tổng số hồ sơ đã nhận:

Căn cứ Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 02/10/2019, Sở Tài chính thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 cho 01 TTHC, dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cho 07 TTHC. Sở Tài chính đã cập nhật trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; phối hợp các phòng chuyên môn và bộ phận tiếp nhận, trả kết quả hướng dẫn, hỗ trợ nhằm đảm bảo tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt mức độ 4 đạt cao hơn, mức độ 3 đạt yêu cầu trên 40% tổng số hồ sơ tiếp nhận.

c) Thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008:

Duy trì cập nhật, cải tiến và thường xuyên kiểm tra việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 của cơ quan. Từng bước triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng dẫn của đơn vị chủ trì.

d) Tiếp tục duy trì và phát triển hệ thống camera giám sát hoạt động tại Sở:

Thông qua việc áp dụng, duy trì và phát triển hệ thống camera giám sát hoạt động tại Sở, nhìn chung đa số cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đều đã nhận thức và chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp, ứng xử, sử dụng thời gian làm việc của CBCC, VC được thực hiện nghiêm túc, hạn chế đáng kể tình trạng đi trễ về sớm của CBCC, không để xảy ra tình trạng CBCC, VC của cơ quan sử dụng thời gian làm việc vào việc riêng, uống rượu, bia trong giờ làm việc.

đ) Nâng cao chất lượng, tỷ lệ việc gửi, nhận văn bản điện tử tại cơ quan:

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả ứng dụng chữ ký số; Duy trì vận hành thông suốt hệ thống phần mềm văn bản và chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng; sử dụng có hiệu quả phần mềm một cửa tỉnh; Duy trì và ổn định, cập nhật thường xuyên liên tục thông tin đăng tải lên bảng tin điện tử về cải cách hành chính để người xem nắm bắt thông tin kịp thời và đầy đủ.

7. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Tiếp tục triển khai và thực hiện các nội dung theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.

- Tiếp tục phối hợp triển khai quy chế phối hợp trong tiếp nhận, giải quyết TTHC liên thông giữa các cơ quan trong lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách, chế độ hỗ trợ đối với CBCC, VC làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh An Giang, nâng cao tinh thần làm việc và ý thức trách nhiệm của CBCC, VC trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Những ưu điểm:

- Công tác hoạt động kiểm soát TTHC đã đem lại hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý hành chính nhà nước, chất lượng phục vụ dịch vụ công ngày được nâng cao.

- Thực hiện tốt nguyên tắc công khai, minh bạch và công tác phối hợp giữa các bộ phận và cơ quan với nhau đã đem lại những hiệu quả tích cực.

- Chính sách phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có tác dụng tích cực góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, tránh tình trạng những nhieu.

- Triển khai có hiệu quả về ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý nghiệp vụ.

2. Những khó khăn, hạn chế:

- Về biên chế, số lượng người làm việc, chất lượng đội ngũ công chức: hiện nay khối lượng công việc được giao của Sở Tài chính ngày càng lớn, trong khi đó biên chế được giao hàng năm đều giảm (từ năm 2016 đến nay giảm 05/63 biên chế; biên chế được giao năm 2019 là 58 người), do đó, đã có ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao hàng năm, trong đó có nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của Sở Tài chính.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

V. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 và năm 2020. Nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính. Thực hiện gắn công tác cải cách hành chính vào thi đua khen thưởng tại cơ quan vào Kế hoạch phát động thi đua hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ tài chính – ngân sách năm 2020 của cơ quan.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2020.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc ban hành, công khai, minh bạch thủ tục hành chính. Thường xuyên rà soát bộ thủ tục hành chính của cơ quan để sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ phù hợp theo các quy định mới. Niêm yết công khai các quy định thủ tục hành chính đầy đủ, kịp thời tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

4. Tiếp tục rà soát tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện việc sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

5. Duy trì thực hiện có hiệu quả các quy định của Chính phủ về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015 của Chính phủ; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập của Chính phủ; Nghị định 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức sự nghiệp kinh tế và nghiệp khác.

6. Thực hiện việc rà soát, kiến nghị để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại các kỳ họp HĐND để bãi bỏ và ban hành mới các loại phí, lệ phí và các mức chi đặc thù áp dụng trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Sở.

7. Thực hiện cải cách tiền lương và các chế độ, chính sách đối với CBCC, VC theo lộ trình cải cách tiền lương của Chính phủ.

8. Tiếp tục duy trì và vận hành có hiệu quả các phần mềm quản lý và điều hành tài chính – ngân sách; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Đảm bảo cung cấp đầy đủ tài liệu, số liệu, thông tin công bố, công khai theo quy định trên Cổng thông tin điện tử của Sở nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tiếp cận thông tin.

9. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện trao đổi văn bản dưới dạng điện tử phần đầu và đảm bảo 100% CBCCVC thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi công việc.

10. Tiếp tục thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 2001:2008 và triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trong năm 2019 của Sở Tài chính gửi Sở Nội vụ tổng hợp./*ty*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu : VT, VP

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**
**SỞ
TÀI CHÍNH**
Nguyễn Điền Tân
Nguyễn Điền Tân